

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 46 /2017/HSST

Ngày: 24/08/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên.

Thẩm phán: Ông Ngô Xuân Ninh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Cường.

Bà Trần Thị Ngọc Lan.

Ông Nguyễn Bình Quân.

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thanh Huyền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử công khai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41 ngày 10/08/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh để tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2017/HSST ngày 04 tháng 07 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1977;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã S, huyện GB, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Làm ruộng Trình độ học vấn: 9/12;

Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1932.

Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là thứ tám.

Có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1976 và có 03 con, con lớn sinh năm 2000 và con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*** Người bào chữa do Tòa án chỉ định cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Hằng – Công ty Luật TNHH số 1 Bắc Ninh - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/03/2017 tại đường Quốc Lộ 17 thuộc thôn Song Quỳnh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, Cơ quan cảnh sát điều tra bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn Đ đang chuẩn bị bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu đen bên trong là 01 túi nilon màu vàng, trong cùng là túi nilon màu trắng có chứa các tinh thể màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu xanh có BKS 99H1 – 137.29; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng đã cũ. Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Đ, cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được gì.

Tại Kết luận giám định số 433/KLGD – PC54 ngày 14/03/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu đen, bên trong là 01 túi nilon màu vàng, trong cùng là túi nilon màu trắng có trọng lượng 605,8980 gam; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

Với những tình tiết như trên, tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS-P1 ngày 04/07/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Thông qua các mối quan hệ xã hội, bị cáo có quen biết một đối tượng tên P và P đã rủ bị cáo tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, trưa ngày 11/03/2017, bị cáo đi một mình từ nhà đến khu vực cầu vượt Bò Sơn, thuộc phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để gặp P (bị cáo không biết họ tên địa chỉ cụ thể P ở đâu). Bị cáo hỏi mua của P 07 lạng ma túy đá với giá 100.000.000đ, P đồng ý. Lúc này, đưa cho bị cáo 01 túi nilon màu đen, bị cáo mở túi này ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 túi nilon màu vàng, tiếp đến là 01 túi nilon màu trắng có chứa ma túy tổng hợp. bị cáo gói lại

và trả trước cho P số tiền 20.000.000đ, xin nợ lại P 80.000.000đ khi nào bán được ma túy sẽ trả cho P. Bị cáo mang số ma túy vừa mua được đem về cất giấu tại khu vực chuồng nuôi lợn của gia đình, trong một lần đi uống café, bị cáo có nói chuyện với một người không quen biết là có ma túy đá, người đó xin số điện thoại của bị cáo và hứa sẽ giới thiệu người mua cho bị cáo. Đến chiều 14/3/2017, bị cáo nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết hỏi mua 180.000.000đ ma túy tổng hợp, bị cáo đồng ý và hẹn người đàn ông này đến bến xe Gia Bình mua bán ma túy. Sau đó, bị cáo đi một mình bằng chiếc xe máy có BKS 99H1 – 137.29 của cháu bị cáo tên là Ý, (khi lấy xe đi thì chị Ý không biết) và mang theo số ma túy để bán cho người đàn ông trên. Khi bị cáo đi đến khu vực Quốc lộ 17 thuộc thôn Song Quỳnh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Bị cáo thừa nhận do muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng nên đã thực hiện hành mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo cũng thừa nhận nội dung Bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 20 năm tù và phạt tiền từ 05 đến 10 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng đã cũ.

Luật sư Nguyễn Thị Hằng bào chữa cho bị cáo Đ phát biểu ý kiến: Đồng ý với tội danh mà VKS truy tố, nhưng luật sư đề nghị trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị HĐXX áp dụng hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2001 của HĐTPTANDTC ngày 15/3/2001 để xử bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện VKS và miễn hình phạt tiền cho bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định .

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKS cho rằng mức án 20 năm tù là đã thể hiện sự khoan hồng nên không đồng ý với quan điểm của luật sư

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với trọng lượng mà túy là 605,8980 gam Methamphetamine. Tội được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm tới chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong xã hội, gây tác hại trực tiếp đến sức khỏe người sử dụng mà còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác như giết người, cướp của... Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn Đ có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy cũng như các quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Xong chỉ vì nhu cầu ích kỷ của bản thân, muốn kiếm được nhiều tiền mà lại không mất sức lao động nên bị cáo đã bất chấp tất cả để đi vào con đường mua bán trái phép chất ma túy. Chất ma túy mà bị cáo mua bán là chất methamphetamine đây là chất gây nghiện nằm trong danh mục cấm tuyệt đối sử dụng trong y học và đời sống xã hội. Khối lượng ma túy mà bị cáo mua bán là đặc biệt lớn tới 605,8980 gam Methamphetamine, nên cũng cần có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên xét thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bản thân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Xét thấy, trong vụ án này bị cáo

được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng mà có hai tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Như vậy đối chiếu với hướng dẫn tại tiểu mục 3.3 Mục 3 của Nghị quyết số 01 là:

“Trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ mà không có tình tiết tăng nặng... xét thấy có thể giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho người phạm tội, thì có thể xử phạt người phạm tội mức án nhẹ hơn mức án được hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 Mục 3 này như sau:

a. Xử phạt từ mười lăm năm đến dưới hai mươi năm nếu trọng lượng chất ma túy thuộc điểm a tiểu mục 3.1 Mục 3 này”

Tại điểm a tiểu mục 3.1 Mục 3 có hướng dẫn “Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ ba trăm gam đến dưới chín trăm gam”.

Như đã phân tích về khối lượng chất Methamphetamine mà bị cáo đã mua bán chỉ là 605,8980 gam Methamphetamine do vậy chỉ cần áp dụng Điều 47 để xử bị cáo mức án thấp hơn mức khởi điểm là phù hợp.

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân phải đi làm thuê, thu nhập bấp bênh có nhiều khó khăn nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung là hình phạt tiền là thỏa đáng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với đối tượng tên P – người đã bán ma túy cho Đ và người đàn ông đặt mua ma túy của Đ nhưng chưa có kết quả nên đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 99H1 – 137.29 loại xe Honda Wave thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Như Ý. Vào ngày 14/3/2017 bị cáo Đ đã mượn của chị Ý để làm phương tiện đi lại. Chị Ý không biết và không tham gia vào việc Đ sử dụng chiếc xe này thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Ý là hợp lý.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu trắng.

Bị cáo Điện phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194, khoản p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt:

Nguyễn Văn Đ 18 (mười tám) năm Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 14/03/2017.

- Tiếp tục duy trì lệnh tạm giam số 91/2017/HSST-LTG ngày 07/07/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh để đảm bảo thi hành án.

- Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 hộp giấy được niêm phong dán kín, trên các mép dán có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh và chữ ký. Mặt trước có ghi “Kính gửi: Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 433/KLGD – PC 54 ghi ngày 14/3/2017 của PC54”.

+ Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động Samsung màu trắng đã cũ, màn hình phía trước đã vỡ.

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 47/CTHA ngày 03/07/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- PC 81, PV27 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa